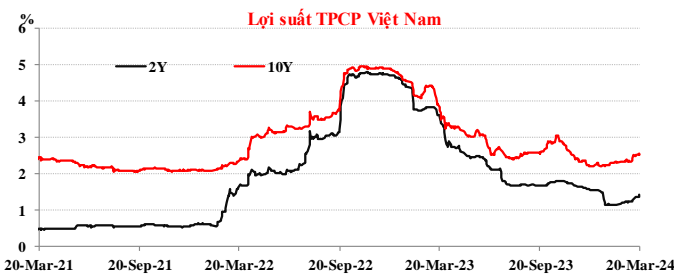


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.22	-0.12	5.21	0.02	3Y	1.46	0.030
1W	0.47	-0.14	5.31	0.01	5Y	1.68	0.012
2W	1.23	-0.03	5.36	0.00	7Y	2.06	0.027
1M	1.82	-0.02	5.40	0.00	10Y	2.54	0.011
2M	2.47	-0.06	5.49	0.00	15Y	2.73	0.007
3M	2.80	0.00	5.56	-0.01			
6M	4.07	-0.06	5.62	0.01			
9M	4.63	-0.01	5.70	0.01			
1Y	5.24	0.04	5.75	0.02			



Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 20/03/2024

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	3,000.00	-	-	-	0.00
Sell Outright	-	15,000.00	-	15,000.00	114,998.80
<b>Tổng</b>				<b>15,000.00</b>	

Thị trường TPCP sơ cấp

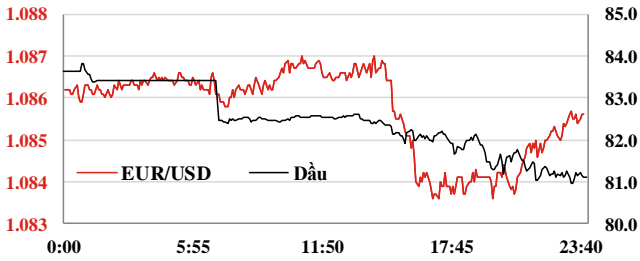
TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	Đơn vị: tỷ đồng			
			KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	20-Mar-24	5	3000	0	0.00%	0.00%
MOF	20-Mar-24	10	5000	3095	2.39%	0.03%
MOF	20-Mar-24	15	5000	3000	2.59%	0.03%
MOF	20-Mar-24	30	500	0	0.00%	0.00%
<b>Tổng</b>			<b>13500</b>	<b>6095</b>		

Chứng khoán ngày 20/03/2024

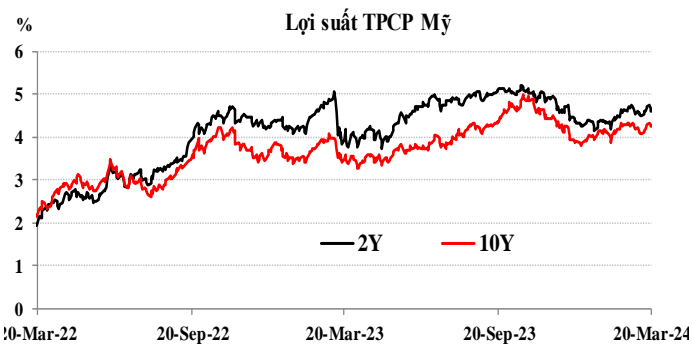
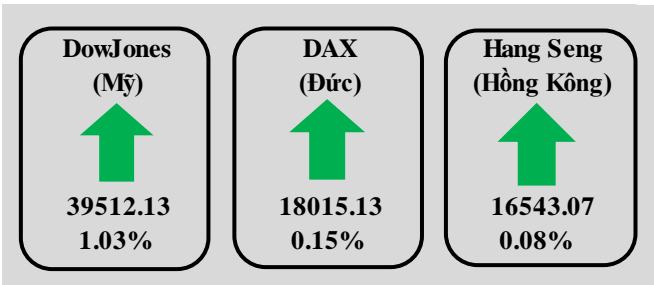
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1260.08	238.03	90.54
%/ngày	1.42%	0.79%	-0.07%
%/29/12/2023	11.5%	3.0%	4.0%
KLGD (tr.đ.vị)	915.57	75.72	34.7
GTGD (tỷ đ)	22992.37	1529.66	393.03
NĐINN mua (tỷ đ)	1431.87	49.86	82.61
NĐINN bán (tỷ đ)	1992.04	47.53	5.69

**Tin trong nước ngày 20/03**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 20/03, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.999 VND/USD, tăng nhẹ 07 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD. Tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.148 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.785 VND/USD, tăng tiếp 33 đồng so với phiên 19/03. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 30 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 25.480 VND/USD và 25.580 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 20/03, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm tiếp 0,02 – 0,14 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,22%; 1W 0,47%; 2W 1,23% và 1M 1,82%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 - 0,02 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi đi ngang ở các kỳ hạn 2W và 1M; giao dịch tại: ON 5,21%; 1W 5,31%; 2W 5,36%, 1M 5,40%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở tất cả các kỳ hạn; chốt phiên ở mức: 3Y 1,46%; 5Y 1,68%; 7Y 2,06%; 10Y 2,54%; 15Y 2,73%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 3.000 tỷ đồng với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất vẫn giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN với kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 15.000 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất hạ xuống mức 1,34%. Như vậy, NHNN hút ròng 15.000 tỷ đồng từ thị trường trong phiên hôm qua, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường tăng lên mức 114.998,8 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 20/03, KBNN huy động thành công 6.095 tỷ đồng/13.500 tỷ đồng TPCP gọi thầu, tương đương tỷ lệ trúng thầu là 45%. Trong đó, kỳ hạn 10Y huy động thành công 3.095 tỷ đồng/5.000 tỷ đồng gọi thầu và kỳ hạn 15Y huy động được 3.000 tỷ đồng/5.000 tỷ đồng gọi thầu. Kỳ hạn 5Y và 30Y gọi thầu lần lượt là 3.000 tỷ đồng và 500 tỷ đồng, nhưng đấu thầu thất bại. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 10Y là 2,39% (+0,03 đpt so với phiên đấu thầu trước), 15Y 2,59% (+0,03 đpt).
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường chứng khoán hôm qua có không khí lạc quan khi lực mua mạnh xuất hiện vào đầu phiên chiều. Chốt phiên, VN-Index tăng mạnh 17,62 điểm (+1,42%) đạt mức 1.260,08 điểm; HNX-Index thêm 1,86 điểm (+0,79%) lên 238,03 điểm; UPCoM-Index giảm nhẹ 0,06 điểm (-0,07%) còn 90,54 điểm. Thanh khoản thị trường nhích nhẹ so với phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt trên 24.900 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 480 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo số liệu Tổng cục Hải quan mới công bố, kỳ 1 tháng 3/2024, cán cân thương mại hàng hóa cả nước thặng dư 1,16 tỷ USD, lũy kế từ đầu năm đến hết 15/03 thặng dư 6,17 tỷ.** Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu từ 01-15/03 đạt 16,67 tỷ USD, nhập khẩu đạt 15,51 tỷ. Kim ngạch XK từ 01/01-15/03 đạt 75,88 tỷ USD, NK đạt 69,71 tỷ. Lũy kế tổng kim ngạch XNK cả nước từ đầu năm đến hết 15/03 đạt 145,59 tỷ USD, tăng 18,41% so với cùng kỳ năm 2023.



	20 Mar 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	103.84	0.24%	1.02%	2.47%
USD/CNY	7.20	0.00%	0.18%	1.43%
USD/EUR	0.92	-0.49%	0.26%	1.08%
USD/JPY	151.25	0.27%	2.38%	7.22%
USD/KRW	1329.18	-0.60%	1.17%	2.69%
USD/SGD	1.34	-0.16%	0.57%	1.55%
USD/TWD	31.78	0.06%	1.07%	3.59%
USD/THB	35.98	-0.14%	0.98%	4.75%
USD/VND Trung tâm	23999	0.03%	0.18%	0.56%
USD/VND LNH	24785	0.13%	0.43%	2.21%
USD/VND tự do	25548	0.22%	0.74%	3.26%
Vàng	2185.96	1.33%	0.53%	5.98%
Dầu WTI	81.68	-2.14%	2.46%	14.00%



### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	20/3/2024
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/9/2023	11/4/2024
Anh	GBP	5,00%	5,25%	3/8/2023	21/3/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	26/4/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	19/3/2024

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## Tin quốc tế

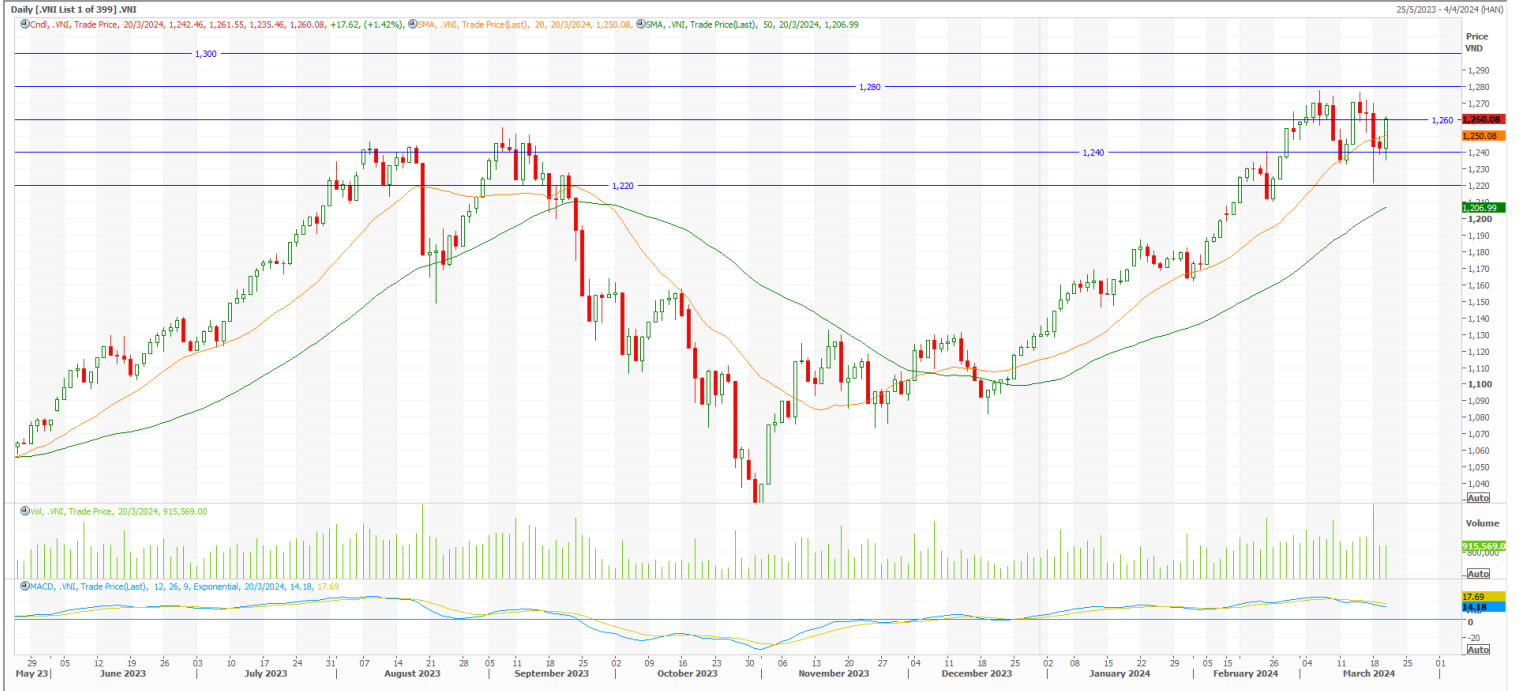
- Cục Dự trữ Liên bang Mỹ có cuộc họp quan trọng.** Ngày hôm qua 20/03, Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMC) dự báo GDP nước này sẽ tăng trưởng khoảng 2,1% trong năm 2024 (+0,7 đpt so dự báo T12). Bên cạnh đó, tỷ lệ thất nghiệp ở thời điểm cuối năm sẽ là 4,0% (-0,1 đpt), chỉ số giá tiêu dùng PCE toàn phần và PCE lõi lần lượt tại 2,4% (không đổi) và 2,6% y/y (+0,2 đpt). FOMC nhận định những dữ liệu hiện tại cho thấy kinh tế Mỹ đang tăng trưởng với tốc độ nhanh, thị trường việc làm mạnh mẽ và lạm phát vẫn duy trì ở mức cao. Theo đó, cơ quan này quyết định giữ nguyên LSCS ở mức 5,25% - 5,50% trong cuộc họp này, nhằm đạt được lạm phát ổn định ở mức 2,0% trong dài hạn. FOMC sẽ đánh giá cẩn trọng dữ liệu sắp tới trước khi có bất kỳ điều chỉnh nào đối với LSCS. FOMC cũng khẳng định việc cắt giảm LSCS sẽ phù hợp khi cơ quan này có niềm tin lớn hơn rằng lạm phát đang hướng tới mục tiêu một cách bền vững. Mặc dù vậy, FOMC dự báo LSCS cuối năm 2024 ở khoảng 4,6% (trong vùng 4,5% - 4,75%), giảm 75 đcb so với mức hiện tại ở 5,25% - 5,50%. Kịch bản dự báo chiếm ưu thế của CME cho thấy thị trường vẫn giữ nguyên kỳ vọng Fed sẽ có 3 lần cắt giảm LSCS trong năm nay, tương ứng với mỗi đợt cắt giảm 25 đcb, và lần cắt giảm đầu tiên sẽ là cuộc họp ngày 12/06/2024.
- CPI tại Anh tiếp tục hạ nhiệt trong tháng 2.** Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh cho biết chỉ số giá tiêu dùng CPI toàn phần và CPI lõi tại nước này lần lượt tăng 3,4% và 4,5% y/y trong tháng 2, giảm tốc khá nhiều so với mức 4,0% và 5,1% của tháng trước đó, gần khớp với mức 3,5% và 4,6% theo dự báo. Các chuyên gia kỳ vọng lạm phát sẽ tiếp tục hạ nhiệt nhanh trong nửa đầu năm 2024, trong bối cảnh nền kinh tế đang chịu nhiều áp lực dưới lãi suất cao. Trong ngày hôm nay 21/03, NHTW Anh BOE sẽ có cuộc họp quan trọng về CSTT. Thị trường dự báo cơ quan này tạm thời sẽ chưa cắt giảm LSCS đang ở mức 5,25% cho tới cuối Q2/2024.

### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
20-03	8:15	**	LSCB Trung Quốc 1y	3,45	3,45	3,45
20-03	8:15	**	LSCB Trung Quốc 5y	3,95	3,95	3,95
20-03	14:00	***	CPI Anh yy T2	3,4	3,5	4,0
20-03	14:00	*	CPI lõi Anh yy T2	4,5	4,6	5,1
21-03	1:00	***	LSCS FOMC T3	5,50	5,50	5,50
21-03	7:30	***	Số việc làm thay đổi tại Úc T2		39,7K	0,5K
21-03	7:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp tại Úc T2		4,0	4,1
21-03	16:00	**	PMI sơ bộ lĩnh vực sản xuất tại Eurozone T3		47,0	46,5
21-03	16:00	**	PMI sơ bộ lĩnh vực sản dịch vụ Eurozone T3		50,5	50,2
21-03	16:30	***	PMI sơ bộ lĩnh vực sản xuất tại Anh T3		47,9	47,5
21-03	16:30	***	PMI sơ bộ lĩnh vực sản dịch vụ Anh T3		53,8	53,8
21-03	19:00	***	LSCS NHTW Anh BOE		5,25	5,25

# Thị trường chứng khoán

## VN-INDEX



VN-Index tăng mạnh, đóng cửa tại 1.260,08 điểm. Thị trường có phiên giao dịch tích cực khi hồi phục gần như toàn bộ điểm số của phiên giảm đầu tuần. Mặc dù vậy, giá trị giao dịch trong phiên hôm qua không có sự cải thiện, chỉ đạt khoảng 915 triệu cổ phiếu. VN-Index cần tiếp tục đi lên và bùng nổ theo đà với thanh khoản lớn để xác nhận lại vùng đáy ngắn hạn tại 1240 điểm, đồng thời vượt qua ngưỡng kháng cự 1270 điểm, nối dài đà tăng trong trung hạn.

### NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội  
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

**Những người thực hiện:**  
Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm  
Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích  
Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)